

GIÁO SƯ

- | | |
|--------------------|--------------------------|
| 1 Lê Trí Viễn | Khoa Ngữ văn |
| 2 Dương Thiệu Tống | Khoa Tâm lí – Giáo dục |
| 3 Lê Ngọc Trà | Viện Nghiên cứu Giáo dục |
| 4 Mai Quốc Liên | Phòng KHCN và SDH |

PHÓ GIÁO SƯ

- | | |
|--------------------|--------------------------|
| 1 Trần Hữu Bông | Khoa Toán – Tin học |
| 2 Trịnh Văn Biều | Khoa Hóa học |
| 3 Hoàng Văn Cẩn | Ban Giám hiệu |
| 4 Đậu Thế Cấp | Khoa Toán – Tin học |
| 5 Lê Thị Hoài Châu | Khoa Toán – Tin học |
| 6 Hoàng Chúng | Ban Giám hiệu |
| 7 Hoàng Dũng | Khoa Ngữ văn |
| 8 Trần Thanh Đạm | Ban Giám hiệu |
| 9 Võ Xuân Đàn | P. KHCN-SDH |
| 10 Trần Xuân Đề | Khoa Ngữ văn |
| 11 Đoàn Văn Điều | Khoa Tâm lí – Giáo dục |
| 12 Nguyễn Định | Khoa Toán – Tin học |
| 13 Nguyễn Thị Hai | Khoa Ngữ văn |
| 14 Trần Văn Hạo | Trung tâm Tin học |
| 15 Phạm Xuân Hậu | Viện Nghiên cứu Giáo dục |
| 16 Hồ Sỹ Hiệp | Khoa Ngữ văn |
| 17 Lê Hoàn Hóa | Khoa Toán – Tin học |
| 18 Lê Văn Hoàng | Khoa Vật lí |
| 19 Bùi Ngọc Hồ | Khoa Tâm lí – Giáo dục |
| 20 Nguyễn Kim Hồng | Ban Giám hiệu |
| 21 Nguyễn Cảnh Huệ | Khoa Lịch sử |

22	Bùi Mạnh Hùng	Khoa Ngữ văn
23	Đào Trọng Hùng	Viện Nghiên cứu Giáo dục
24	Nguyễn Bích Huy	Khoa Toán – Tin học
25	Nguyễn Mộng Hy	Khoa Toán – Tin học
26	Nguyễn Thị Ly Kha	Khoa Giáo dục Tiểu học
27	Nguyễn Trọng Khâm	Ban Giám hiệu
28	Từ Kỳ	Ban Giám hiệu
29	Đặng Ngọc Lệ	Khoa Ngữ văn
30	Nguyễn Văn Lộc	Khoa Giáo dục Mầm non
31	Trần Tuấn Nam	Khoa Toán – Tin học
32	Nguyễn Khắc Nhạp	Khoa Vật lí
33	Phùng Quý Nhâm	Khoa Ngữ văn
34	Hoàng Nhân	Khoa Ngữ văn
35	Trần Quỳnh Nga	Khoa Ngữ văn
36	Bùi Mạnh Nhị	Ban Giám hiệu
37	Dư Ngọc Ngân	Khoa Ngữ văn
38	Ngô Minh Oanh	Khoa Lịch sử
39	Bùi Ngọc Oánh	Khoa Tâm lí – Giáo dục
40	Nguyễn Tấn Phát	Ban Giám hiệu
41	Phạm Thị Phương	Khoa Ngữ văn
42	Nguyễn Phan Quang	Khoa Lịch sử
43	Mỹ Vinh Quang	Khoa Toán – Tin học
44	Lê Văn Sáu	Khoa Lịch sử
45	Trịnh Sâm	Khoa Ngữ văn
46	Trần Hữu Tá	Khoa Ngữ văn
47	Nguyễn Thành Thi	Khoa Ngữ văn
48	Trần Văn Tấn	Khoa Toán – Tin học
49	Cao Minh Thi	Ban Giám hiệu
50	Lê Văn Tiến	Khoa Toán – Tin học

51	Trần Thị Tửu	Khoa Hóa học
52	Nguyễn Anh Tuấn	Khoa Toán – Tin học
53	Bùi Tường Trí	Khoa Toán – Tin học
54	Lương Duy Trung	Khoa Ngữ văn
55	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa Tiếng Anh
56	Cù Đình Tú	Khoa Ngữ văn
57	Đoàn Thị Thu Vân	Khoa Ngữ văn
58	Trương Gia Vinh	Khoa Tiếng Nga
59	Lê Anh Vũ	Khoa Toán – Tin học
60	Phan Huy Xu	Khoa Địa lí
61	Lê Thu Yến	Khoa Ngữ văn